

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CHÍ LINH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 02/2020/HS-ST
Ngày: 04-01-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CHÍ LINH, TỈNH HẢI DƯƠNG
- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Lâm

Các hội thẩm nhân dân: Ông Phạm Phúc Ân, ông Nguyễn Văn Thành.

- Thư ký phiên tòa: Ông Đặng Thái Long – Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Trí - Kiểm sát viên.

Ngày 04 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 138/2020/TLST-HS ngày 30/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 102/2020/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 12 năm 2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số 92/2020/HSST-QĐ ngày 17/12/2020, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn D**, sinh năm 1973 tại thành phố C, tỉnh Hải Dương.

Nơi cư trú: Khu dân cư Th, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 06/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn H và bà Bùi Thị M; gia đình có 04 anh em, bị cáo là con thứ nhất; tiền án, tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 23/01/2019, bị Công an phường Cộng Hòa, thành phố Chí Linh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc với hình thức phạt tiền, bị cáo chấp hành xong quyết định ngày 29/01/2019; bị cáo tại ngoại, có mặt.

Bị hại: Bà Bùi Thị Thu H, sinh năm 1970

Nơi cư trú: Khu dân cư T, phường H, thành phố C, tỉnh Hải Dương (đã chết).

Những người đại diện theo pháp luật của người bị hại:

- Ông Quảng Đình K, sinh năm 1969 (chồng bà H)

- Anh Quảng Đình D, sinh năm 1995 (con bà H)

- Anh Quảng Đình Kh, sinh năm 2002 (con bà H)

Đều cư trú: Khu T, phường H, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện theo ủy quyền của ông K, anh D và anh Kh: Ông Nguyễn Thế P, sinh năm 1972; nơi cư trú: Khu dân cư Đ, phường H, thành phố C, tỉnh Hải Dương, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Công ty cổ phần thương mại T.

Địa chỉ: Khu đô thị T, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Đặng Văn T - Chức vụ: Giám đốc, có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Người làm chứng: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1968

Nơi cư trú: Số 72, phố B, khu dân cư T, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn D có giấy phép lái xe ô tô hạng C do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 24/8/2016 (có giá trị đến ngày 24/8/2021) là lái xe theo hợp đồng lao động cho Công ty cổ phần thương mại T. Khoảng 15 giờ 50 phút ngày 17/10/2020, D điều khiển xe ô tô tải, biển kiểm soát 34C-211.97 của Công ty cổ phần thương mại T chở đất từ khu dân cư C, phường C, thành phố C đến Công ty gạch men C, phường C, thành phố C theo hướng ngã tư T ra Quốc lộ 18. Đây là đoạn đường được trải bê tông nhựa, bằng phẳng, lòng đường rộng 07 mét, giữa tim đường có vạch kẻ sơn đứt quãng màu vàng để chia phần đường cho xe chạy. Ở lề đường bên phải hướng ngã tư T ra Quốc lộ 18 có 01 biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên (đường đi ra Quán S). Khi đó, D điều khiển với tốc độ khoảng 40 đến 50 km/h, quan sát thấy phía trước có 01 xe mô tô biển kiểm soát 34M3 – 5678 do bà Bùi Thị Thu H điều khiển theo hướng Quán S chuyển chương sang đường đi ngã tư T. Thấy vậy, D không giảm tốc độ xe mà đánh lái xe ô tô sang bên trái để tránh xe mô tô của bà H thì xảy ra va chạm giữa đầu xe ô tô chỗ gắn biển kiểm soát với phía bên ngoài bên trái giá đỡ hàng xe mô tô của bà H. Hậu quả, bà H bị ngã văng đập xuống đường và bị chết trên đường đi cấp cứu, xe mô tô của bà H bị hư hỏng thiệt hại 2.500.000 đồng.

Tại kết luận giám định pháp y về tử thi số 250/GDPY ngày 24 tháng 10 năm 2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương xác định nguyên nhân chết của bà Bùi Thị Thu H là chấn thương sọ não (vỡ xương vòm sọ).

Tại bản cáo trạng số 108/CT-VKS-CL ngày 29/11/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương truy tố Nguyễn Văn D về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên, xác định việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh đối với mình là đúng và xin được cải tạo tại địa phương. Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa giữ nguyên

quyết định truy tố đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260, Điều 41, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân phường C, thành phố C giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; về hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 01 năm kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật; về xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự: Không đặt ra giải quyết; về án phí: Buộc bị cáo phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản khám nghiệm phương tiện liên quan đến tai nạn giao thông, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16 giờ 05 phút, ngày 17/10/2020 tại ngã tư đường khu dân cư B, phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Văn D (có giấy phép lái xe theo quy định) điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 34C – 211.97 theo hướng ngã tư T đi ra Quốc lộ 18, đoạn đường có biển cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên, do không giảm tốc độ, không tuân thủ quy định về tốc độ đã va chạm giữa phần đầu xe ô tô (vị trí gần biển kiểm soát) với phía bên ngoài giá đỡ hàng xe mô tô biển kiểm soát 43M3-5678 do bà Bùi Thị Thu H điều khiển hướng quán S chuyển hướng sang đường đi ngã tư T. Hậu quả làm bà H bị ngã văng đập xuống đường và chết trên đường đi cấp cứu. Xe mô tô của bà H bị thiệt hại 2.500.000 đồng.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn công cộng, trật tự công cộng trong lĩnh vực giao thông đường bộ, xâm phạm tính mạng của công dân, gây hoang mang, lo lắng cho quần chúng nhân dân khi tham gia giao thông đường bộ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi vô ý. Hành vi không giảm tốc độ tại nơi có biển báo cảnh báo nguy hiểm giao nhau với đường không ưu tiên của bị cáo đã vi phạm khoản 1 Điều Điều 12 Luật giao thông đường bộ, hậu quả làm bà H bị chết. Do vậy, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Chí Linh, tỉnh Hải Dương đã truy tố bị cáo về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội.

[3] Về nhân thân: Năm 2019, bị cáo bị Công an phường Cộng Hòa, thành phố Chí Linh xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc với hình thức phạt tiền. Bị cáo đã chấp hành xong quyết định từ ngày 29/01/2019, đã được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính.

[4] Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Sau khi tai nạn xảy ra bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, khắc phục hậu quả cho gia đình người bị hại số tiền 160.000.000 đồng; trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận tội nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Bà Bùi Thị Thu H điều khiển xe mô tô chuyển hướng sang đường nơi có biển báo hiệu cảnh báo giao nhau với đường không ưu tiên nhưng không giảm tốc độ, thiếu quan sát vi phạm khoản 3 Điều 24 Luật giao thông đường bộ, xác định bà Hương cũng có lỗi trong vụ tai nạn nên bị cáo được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Hội đồng xét xử thấy rằng việc áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo là cần thiết. Nhưng, xét bị cáo lần đầu phạm tội với lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, có nơi cư trú cụ thể, rõ ràng, có khả năng tự cải tạo, nếu không bắt bị cáo đi chấp hành hình phạt tù thì cũng không ảnh hưởng xấu đến cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm. Nên, không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mà cho bị cáo được hưởng án treo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú và áp dụng hình phạt bổ sung cấm bị cáo hành nghề lái xe ô tô trong một thời gian nhất định cũng đảm bảo mục đích trừng trị, giáo dục bị cáo và thể hiện được tính nhân đạo của pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Chí Linh đã trả lại chiếc xe mô tô cho gia đình người bị hại; trả lại chiếc xe ô tô cho chủ sở hữu hợp pháp là Công ty cổ phần thương mại T nên không đặt ra xử lý.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Giữa bị cáo và những người đại diện theo pháp luật của người bị hại đã thỏa thuận giải quyết xong, những người đại diện theo pháp luật của người bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản nào khác; Công ty cổ phần thương mại T cũng không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì về dân sự nên không đặt ra giải quyết.

[9] Về án phí: Bị cáo bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1, khoản 5 Điều 260, Điều 41, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày

30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn D phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Về hình phạt chính: Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn D 18 (Mười tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng tính từ ngày tuyên án sơ thẩm 04/01/2021.

Giao bị cáo Nguyễn Văn D cho Ủy ban nhân dân phường C, thành phố C, tỉnh Hải Dương giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 68, Điều 92 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về hình phạt bổ sung: Cấm bị cáo Nguyễn Văn D hành nghề lái xe ô tô trong thời hạn 01 (một) năm, kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

Tạm giữ giấy phép lái xe ô tô hạng C số 300058305480 do Sở giao thông vận tải tỉnh Hải Dương cấp ngày 24/8/2016 cho Nguyễn Văn D để lưu trong hồ sơ vụ án trong thời gian bị cấm hành nghề lái xe ô tô.

Về trách nhiệm dân sự và xử lý vật chứng: Không đặt ra giải quyết.

Về án phí: buộc bị cáo Nguyễn Văn D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Những người đại diện của người bị hại có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Chí Linh;
- Công an thành phố Chí Linh;
- Sở tư pháp tỉnh Hải Dương;
- Bị cáo;
- Người đại diện của người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Văn Lâm